SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỀ ÁN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

(Công nhận theo Quyết định số: …… /QĐ-BVNĐ1 ngày …… tháng … năm 202… của Giám đốc bệnh viện Nhi đồng 1)

**Tên đề tài cải tiến chất lượng:**

**[GHI TÊN ĐỀ TÀI BẰNG CHỮ IN HOA]**

***Hướng dẫn:***

*Tên đề tài cải tiến chất lượng dịch vụ y tế cần đề cập đến đến ít nhất 1 trong các yêu cầu chất lượng sau đây: An toàn, người bệnh là trung tâm, hiệu quả, hiệu suất/chi phí, kịp thời, công bằng)*

***Nhóm thực hiện:***

Chủ nhiệm đề án cải tiến: [Họ và tên]

Danh sách các thành viên tham gia nhóm cải tiến: [*ký xác nhận kế bên cột cuối*]

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Ngày sinh****(Nam/Nữ)** | **Nơi công tác (khoa, phòng)[[1]](#footnote-1)** | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Phân công công việc và tỷ lệ đóng góp (%)** |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

*(\*) Lưu ý: Mỗi thành viên đăng ký trong danh sách trên bắt buộc ký xác nhận tỷ lệ đóng góp.*

*Người đứng đầu danh sách là chủ nhiệm đề tài.*

**TÓM TẮT**:

Giới thiệu (Vấn đề chất lượng), Phương pháp-Can thiệp, Kết quả, Kết luận.

***Hướng dẫn:***

*Có thể sử dụng cấu trúc theo công thức* ***IMRaD*** *thường dùng trong NCKH.*

*Nếu dự kiến đăng báo chuyên ngành thì thực hiện báo cáo theo hướng dẫn của tòa soạn (nơi dự định gửi bài đăng) thay thế biểu mẫu này ở phần nội dung.*

*Độ dài tối đa tuỳ theo tờ báo dự định đăng và mục đích sử dụng: 250 từ (tóm tắt ngắn sử dụng chung với bài toàn văn) hoặc 500 từ (tóm tắt dài sử dụng riêng lẻ với nội dung bài toàn văn của báo cáo).*

**Tóm tắt nội dung bắt buộc THEO TIÊU CHÍ SÁNG KIẾN:**

*Hướng dẫn: Phần nội dung cải tiến/giải pháp ở bên dưới cần phải phù hợp với thông tin tóm tắt trong bảng này, nhằm cung cấp bằng chứng thể hiện tính mới, hiệu quả và khả năng áp dụng mở rộng của đề án cải tiến/giải pháp.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mô tả nội dung liên quan đến các tiêu chí đánh giá** | **Ghi chú (so sánh sản phẩm, giải pháp hiện có)** |
| Tính mới | [Mô tả thông tin để làm rõ mức độ tính mới theo quy định chung của đề án/giải pháp (mới hoàn toàn, áp dụng lần đầu tại Việt Nam, áp dụng lần đầu tại bệnh viện, áp dụng giải pháp/sáng kiến đã có ở nơi khác] | [Nếu sáng kiến là 1 giải pháp thay thế 1 giải pháp đang áp dụng thì mô tả giải pháp hiện có trước khi triển khai thí điểm đề án] |
| Hiệu quả | [Mô tả tóm tắt phương pháp đánh giá hiệu quả **và kết quả đã đạt** của đề án cải tiến]. | [Mô tả tóm tắt vấn đề, sự không phù hợp hiện có để so sánh] |
| Mô tả phạm vi áp dụng mở rộng | [Nếu đề án đăng ký thực hiện thí điểm lần đầu thì cần mô tả phạm vi dự kiến nhân rộng đề án sau khi thí điểm. Cần lưu ý làm rõ tính khả thi].Nếu đề án đã triển khai nhân rộng ở khoa, phòng, bệnh viện khác thì cần mô tả kết quả ở từng nơi can thiệp và so sánh với nơi áp dụng lần đầu. |  |

**NỘI DUNG:**

1. **ĐẶT VẤN ĐỀ - TỔNG QUAN (Focus):**

Mô tả vấn đề chất lượng, lý do chọn lựa vấn đề này để ưu tiên thực hiện cải tiến và các yếu tố ảnh hưởng (bối cảnh nơi triển khai cải tiến, yêu cầu về pháp lý, cập nhật thông tin về bằng chứng khoa học có liên quan):

* + Mô tả thực trạng về vấn đề cần cải tiến, cần lưu ý cung cấp thông tin định lượng để làm rõ vấn đề (tóm tắt phát hiện trình bày tại phần II của báo cáo) để có cơ sở so sánh hiệu quả can thiệp ở phần sau. Phần này cũng cần làm rõ các yếu tố bối cảnh của tổ chức (khoa, phòng, bệnh viện) có liên quan đến vấn đề, từ đó làm rõ thông tin ở phần phân tích vấn đề và có cơ sở xem xét các giải pháp đề xuất trong ở phần sau có phù hợp hay không.
	+ Tổng quan những bằng chứng khoa học cập nhật, bài học kinh nghiệm từ sáng kiến/cải tiến chất lượng sở cơ sở y tế khác làm cơ sở để đề xuất hoạt động cải tiến ở phần sau (nếu có).
	+ Cần định nghĩa những thuật ngữ không thường dùng (nếu có), hoặc có khả năng gây nhầm lẫn và những kỳ vọng liên quan đến hoạt động cải tiến.
	+ Cuối phần đặt vấn đề cần làm rõ mục tiêu cải tiến (Tiêu chí: SMART).
1. **PHÂN TÍCH VẤN ĐỀ (Analyze)***:*

Nêu những phát hiện có được trong quá trình bạn nghiên cứu về vấn đề trước khi cải tiến (dữ liệu và diễn giải bằng thông tin có được từ dữ liệu):

***Công cụ nền tảng (Baseline Instrument):***

* + Liệt kê những chỉ số, dữ liệu cần đo lường để làm rõ (định lượng) vấn đề chất lượng đã chọn ở phần trên.
	+ Mô tả nguồn số liệu, phương pháp thu thập thông tin (bao gồm cả định nghĩa biến số, công thức tính chỉ số và ngưỡng cần đạt.

**Bảng 1. Chỉ số chất lượng, chuẩn và ngưỡng cần đạt**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ số chất lượng** | **Chuẩn** | **Ngưỡng cần đạt** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

* + Tóm tắt kết quả đo lường vấn đề chất lượng trước can thiệp (những bảng số liệu chi tiết không trình bày ở đây mà nên đưa vào phần phụ lục của báo cáo).

***Phân tích nguyên nhân gốc (Root-causes):***

* + Dựa vào thông tin đo lường vấn đề ở trên để thảo luận và xác định những lí do cơ bản làm cho hoạt động hiện tại chưa tối ưu. Nếu ở phần trên đo lường cả chỉ số đầu vào/quá trình và kết quả thì cần thảo luận và làm rõ giả định về mối liên quan giữa các đo lường này (giả thuyết nghiên cứu).
	+ Mô tả công cụ, phương pháp, quá trình được sử dụng để phân tích dữ liệu hoặc tìm nguyên nhân gốc trong quá trình thực hiện cải tiến, bao gồm cả việc tìm hiểu những lý do cản trở sự thành công của giải pháp ở giai đoạn triển khai.
1. **PHÁT TRIỂN GIẢI PHÁP (Develop)***:*

Điều gì bạn đã quyết định thực hiện trong quá trình giải quyết vấn đề chất lượng?

* + Mô tả những can thiệp theo mục đích cải tiến (phù hợp với thông tin về mục tiêu ở phần I và đo lường vấn đề ở II).
	+ Thảo luận ưu điểm và hạn chế của các đề xuất, giải pháp can thiệp để cải thiện những vấn đề quan trọng và bằng chứng về cơ sở khoa học hay thực tiễn của những giải pháp đề xuất đó.
	+ Nếu giải pháp can thiệp có điều chỉnh trong tiến trình thực hiện, có thể trình bày ở đây và làm rõ lý do thay đổi (làm rõ thời điểm bắt đầu thay đổi) hoặc trình bày ở phần liên quan tại mục IV. Tình huống tương tự cũng được thực hiện tương tự đối với đo lường vấn đề chất lượng (hay chỉ số chất lượng, trình bày tại mục V).
1. **THỰC HIỆN CẢI TIẾN (Execute):**

Mô tả quá trình triển khai các hoạt động can thiệp thực địa, bao gồm thời điểm, địa điểm, nội dung và phương pháp tiến hành cho từng nhóm can thiệp. Đồng thời mô tả rõ những tình huống (vấn đề) phát sinh được ghi nhận trong quá trình can thiệp, cách thức nhận biết và những điều chỉnh về giải pháp can thiệp đã áp dụng (nếu có) so với đề án đã đề xuất ban đầu để giải quyết các vấn đề đó.

1. **ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ (Evaluate)***:*

Mô tả kết quả hoạt động cải tiến theo 2 nhóm chính: [1] Sản phẩm bằng hiện vật, quy trình, giải pháp (mô tả tương tự hướng dẫn mô tả sáng kiến tại biểu mẫu **FO-CTCL-09**) và [2] Chỉ số chất lượng.

Đối với kết quả chỉ số chất lượng đánh giá hiệu quả các can thiệp, cần trình bày theo từng chỉnh số theo nhóm: đầu vào (nếu có), quá trình, kết quả theo đúng mối quan hệ trong mô hình giả thuyết nghiên cứu trước đó. Trình bày theo thứ tự ở phần II để dễ theo dõi.

Nội dung tối thiểu của phần này cần có:

* + Mô tả phương pháp đã được sử dụng để đo lường hoạt động sau can thiệp (nếu chưa có, hoặc thay đổi so với phương pháp đo lường vấn đề trước cải tiền ở phần II).
	+ Tóm tắt những phát hiện chính (số liệu và kết quả chi tiết đưa vào phụ lục, nhưng cần chỉ dẫn tham khảo tại đây thông qua tên bảng, biểu đồ/sơ đồ).
	+ Trình bày chỉ số: chọn 1 trong các dạng có thể phân tích khuynh hướng (nếu có thể được) là tốt nhất: run-chart, control chart, phân tích hồi quy ITS. Đối với các đo lường khách quan (không liên quan hành vi) có thể sử dụng thiết kế trước sau (so sánh 1 trung bình, 2 tỷ lệ…) nhưng cần lưu ý đảm bảo cỡ mẫu cho mỗi giai đoạn. Tình huống đặc biệt có thể sử dụng thiết kế đo lường sau.
	+ Nhận xét về chỉ số theo quy luật phân tích biểu đồ khuynh hướng và mối liên quan giữa các chỉ số. Đồng thời so sánh kết quả chỉ số sau can thiệp so với ngưỡng mục tiêu đã đề xuất trước can thiệp.
	+ Các bảng, biểu đồ/sơ đồ/hình cần được đánh số và có đầy đủ tên gọi theo thông lệ chung của báo cáo khoa học.
1. **KẾT LUẬN (Conclusion)***:*
	* Khuyến cáo (liên quan đến mặt hiệu quả của hoạt động cải tiến) dựa trên những phát hiện qua quá trình cải tiến, ví dụ:
		+ - Có nên áp dụng can thiệp tiếp tục hay không?
			- Có cần phân tích gì thêm hoặc cần điều chỉnh can thiệp không?
	* Bài học kinh nghiệm (liên quan đến hạn chế, tồn tại của hoạt động cải tiến):
		+ - Những sai lầm / khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện
			- Biện pháp khắc phục hay phòng ngừa.

**PHỤ LỤC (Appendices):**

Đính kèm các bảng số liệu chi tiết hoặc thông tin liên quan đến các đo lường hoạt động trước và sau can thiệp, đặc biệt cần đính kèm những số liệu - thông tin liên quan đến những khuyến cáo quan trọng sau dự án ở phần kết luận.

Đánh số các bảng và biểu đồ/sơ đồ ở phần phụ lục cần thống nhất và liên tục từ phần nội dung báo cáo.

Những tài liệu, biểu mẫu, sản phẩm truyền thông-giáo dục sức khỏe cho người bệnh cần tách riêng ở phần phụ lục, không trình bày chung với các bảng số liệu của kết quả cải tiến *(nên tách riêng 2 phụ lục, hoặc trình bày các sản phẩm sau cùng*).

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

***Hướng dẫn:***

*Sắp xếp các tài liệu theo ABC của tên tác giả (tách riêng 2 nhóm tài liệu tiếng Việt và tiếng nước ngoài) hoặc thứ tự xuất hiện trong bản mô tả ý tưởng sáng kiến.*

1. Tên tác giả (năm công bố). Tựa bài. Tên tạp chí, tập số mấy: số trang bắt đầu - số trang cuối.

***Ví dụ***:

1. Bộ Y tế (2013). Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng bệnh viện.
2. Lloyd P. Provost, Sandra K. Murray (2011). Chapter 1: Improvement Methodology. In: The healthcare Data Guide – learning from data for improvement. Jossey-Bass.

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày…. tháng …. năm 202…*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG NHÓM CẢI TIẾN** | **TRƯỞNG KHOA, PHÒNG** |
| **[Họ và tên]** | **[Họ và tên]** |
|  |  |
| **TỔ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG** | **GIÁM ĐỐC** |
| **[Họ và tên]** | **Nguyễn Thanh Hùng** |

1. Nếu là người ở ngoài bệnh viện: Ghi số CMND và địa chỉ liên hệ vào cột nơi công tác [↑](#footnote-ref-1)